



Assoc. Prof. TRUONG DINH HOAI

Vice Dean; Head of Department; Leader of R-D group

Department of Aquatic Environment and Fish Pathology

Faculty of Fisheries – Vietnam National University of Agriculture

Phone: 0984986246; Email: tdhoai@vnua.edu.vn or hoaiibts@gmail.com

<https://orcid.org/0000-0002-2271-849X>

<https://www.researchgate.net/profile/Truong-Hoai-2>

https://scholar.google.com/scholar?hl=en&as_sdt=0%2C5&q=td+Hoai&oq=t

Education and Experiences

Assoc. Prof. in Fish Pathology and Treatment (2022)

PhD – Aquaculture/ Fish diseases, Miyazaki of Miyazaki – Japan (2018)

Master – Aquaculture/ Fish diseases James Cook University – Australia (2012)

Bachelor of Veterinary Medicine – Vietnam National University of Agriculture(2007)

Teaching

Fish Pathology

Fish disease diagnosis

Fish Epidemiology

Virus disease

Fish histopathology

Research themes

Fish pathology

Aquatic disease diagnosis and treatment

Applied biotechnology in Aquaculture

Antibiotic resistance and alternative prevention (herbal therapy, Phages, vaccine)

Completed Project

1. Study on disease caused by *Edwardsiella ictaluri* and *Aeromonas hydrophila* in tilapia farming in Vietnam. Ministry of Agriculture and Rural development.WB.11/20. Leader of research group.
2. Study on PCR methods for detection of comment diseases in Aquaculture at Vietnam National University of Agriculture. Vietnam National University of Agriculture Project. Leader of research group.
3. Alternative method for green malachite for treatment parasite *Ichthyophthirius multifiliis* in aquaculture. Vietnam National University of Agriculture Project. Leader of research group.

4. Experiencing and biomolecular method for detection high pathogenic *Aeromonas veronii* from EUS (Epizootic Ulcerative Syndrome) outbreak on Channel catfish in Northern Vietnam. Vietnam National University of Agriculture Project. Leader of research group.

On going project

1. New emerging diseases in Tilapia culture and management. NAFOSTED 2020-2023. Leader of research group.
2. EHP and white feces management in blackish water shrimp in Vietnam. HD 05-02/HĐ-TTQT-2021. Ministry of Agriculture and Rural development. Leader of research group.
3. White sport disease of Channel catfish in Vietnam. 2021-2022. Ministry of Agriculture and Rural development. Leader of research group.

Books

1. Kim Van Van, Truong Dinh Hoai, Trinh Thi Trang 2017. Applied microbiology in Aquaculture. Agriculture published House.
2. Truong Dinh Hoai, Kim Van Van, Trinh Thi Trang, Dang Thi Lua. 2020 Fish disease diagnosis. Applied microbiology in Aquaculture. Agriculture published House.
3. Phan Thi Van, Truong Dinh Hoai, Truong Thi My Hanh. Fish Epidemiology. Applied microbiology in Aquaculture. Agriculture published House.

Scientific publications in last 5 years (2017-2022).

1. Vũ Đức Mạnh, Chu Đức Quý, Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn (2022). Hiện trạng nuôi cá nheo mỹ (*Ictalurus punctatus*) trong lồng tại một số vùng nuôi trọng điểm miền Bắc. Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển nông thôn. 9, 101-109.
2. Vũ Đức Mạnh, Kim Minh Anh, Nguyễn Mạnh Hùng, Đỗ Đình Hùng, Trương Đình Hoài, Đặng Thị Lua, Kim Văn Vạn (2022). Bệnh đốm trắng nội tạng cá nheo mỹ (*Ictalurus punctatus*) nuôi lồng khu vực phía Bắc do ấu trùng sán lá *Dollfustrema bagarii* gây ra. Tạp chí khoa học kỹ thuật thú y, 29(6) 62-69.
3. Trương Đình Hoài, Đoàn Thị Ninh, Trần Thị Trinh, Đặng Thị Hóa, Nguyễn Ngọc Tuấn, Kim Văn Vạn (2022). Phân lập và đánh giá độ nhạy với kháng sinh của vi khuẩn *Flavobacterium columnare* gây bệnh trên cá trắm cỏ nuôi tại miền Bắc. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2022, 20(6): 732-740
4. Đoàn Thị Ninh, Đặng Thị Lua, Kim Văn Vạn, Trương Đình Hoài (2022). Bệnh vi khuẩn thường gặp, nguy hiểm trên cá rô phi nuôi: Hiện trạng và thách thức ở Việt Nam. Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y. Số 3 (29): 86-96.
5. Trương Đình Hoài, Đoàn Thị Ninh, Nguyễn Thị Hương Giang, Nguyễn Ngọc Tuấn, Kim Văn Vạn (2022). Một số đặc điểm bệnh học của cá nheo mỹ nuôi lồng nhiễm khuẩn *Flavobacterium columnare*. Tuyển tập công trình KH của các tiến sĩ trẻ Nhật Bản. Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội. 117-128.
6. Kim, V. V., Nguyen, H. M., Greiman, S. E., Nguyen, H. V., Nguyen, C. N., Vu, M. D., ... & Madsen, H. (2022). Molecular and morphological characterization of *Dollfustrema bagarii* (Digenea: Bucephalidae) metacercariae from aquaculture channel catfish (*Ictalurus punctatus*) in northern Vietnam. Journal of Fish Diseases. 45(8), 1165-1171.

7. Ninh, Đ. T., Mạnh, V. Đ., Hoài, T. Đ., Giang, N. T. H., & Lua, Đ. T. (2022). Độc lực và ảnh hưởng của một số yếu tố môi trường lên sự phát triển của *Aeromonas hydrophila* gây bệnh trên cá rô phi và biến đổi mô bệnh học trên cá nhiễm bệnh. *Bản B của Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, 64(5).
8. Ninh, D. T., Giang, N. T. H., Van Van, K., Dang, L. T., Dong, H. T., & Hoai, T. D. (2022). Widespread presence of a highly virulent *Edwardsiella ictaluri* strain in farmed tilapia, *Oreochromis spp.* *Transboundary and Emerging Diseases*. 2022;69:e2276–e2290
9. Ninh Hoàng Oanh, Đoàn Thị Ninh, Vũ Đức Mạnh, Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn (2022). Ảnh hưởng hàm lượng muối trong thức ăn đến sinh trưởng, tỷ lệ sống và hiệu quả kinh tế trong nuôi cá rô phi thương phẩm. *Tạp chí khoa học & công nghệ nông nghiệp*. 6(1)-2022: 2798-2805
10. Nguyễn Thị Dung, Kim Văn Vạn Lê Việt Dũng, and Trương Đình Hoài (2022) thử nghiệm kết hợp nano bạc và florfenicol trong điều trị bệnh. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 2022, 20(4): 475-483
11. Kim Minh Anh, Nguyễn Văn Duy, Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn (2022). Ảnh hưởng của chế phẩm B-Glucan và vi sinh vật có lợi tới tỉ lệ sống, sức đề kháng bệnh do vi khuẩn *Streptococcus agalactiae* gây ra trên cá rô phi (*O. niloticus*). *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 20(2): 226-234
12. Hoai, T. D., Ninh, D. T., Giang, N. T. H., Senapin, S., & Dong, H. T. (2022). Detection and characterization of *Kudoa thunni* from uncooked yellowfin tuna (*Thunnus albacares*) in Southeast Asia. *Parasitology International*, 87, 102536.
13. Kim Van Van*, Kim Minh Anh, Vu Duc Manh and Truong Dinh Hoai (2021) Effects of Dermo-Gard Product on Treatment of Parasites Infected in Common Carp (*Cyprinus Carpio*). *Concepts of Dairy & Veterinary Sciences*. 454-458
14. Nguyễn Thị Mai, Đỗ Thị Ngọc Anh, Trương Đình Hoài, Trần Thị Năng Thu (2021). Nghiên cứu khả năng gây độc và liều lượng vi khuẩn gây chết 50% của vi khuẩn *Aeromonas veronii* trên cá chép (*Cyprinus carpio*). *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*. 10: 244-250.
15. Kim Văn Vạn, Trương Đình Hoài (2021). Tác nhân gây bệnh đỏ mắt ở cá trắm đen (*Mylopharyngodon piceus*) và kết quả điều trị. *Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y*. (18) 6: 52-58.
16. Nguyễn Hữu Vinh, Đặng Thị Hóa, Lê Thị Cẩm Vân, Đoàn Thị Ninh, Trần Thị Trinh, Đỗ Hoàng Hiệp, Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn, Phạm Thị Lam Hồng, Lê Việt Dũng (2021). So sánh hiệu quả kỹ thuật nuôi tôm chân trắng (*Litopenaeus vannamei*) vụ đông trong ao mở ngoài trời và hệ thống trong nhà tại tỉnh Nam Định. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 19(7): 894-900
17. Trương Đình Hoài, Đoàn Văn Vững, Nguyễn Thị Hương Giang, Kim Văn Vạn (2021) So sánh hiệu quả điều trị bệnh giun đầu gai *Pallisentis spp.* trên cá rô đồng (*Anabas testudineus*) bằng levamisole và praziquantel. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 19(7): 894-900
18. Ninh, Đ. T., Hóa, Đ. T., Trinh, T. T., Dũng, L. V., Giang, N. T. H., Vạn, K. V., ... & Hoài, T. Đ. 2021. So sánh và đánh giá khả năng nhiễm chéo của vi khuẩn *Edwardsiella ictaluri*

phân lập từ cá rô phi và cá nheo mỹ trong điều kiện thực nghiệm. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam 2021, 19(5): 605-615

19. Ninh, D. T., Le, D. V., Van, K. V., Huong Giang, N. T., Dang, L. T., & Hoai, T. D. (2021). Prevalence, Virulence Gene Distribution and Alarming the Multidrug Resistance of *Aeromonas hydrophila* Associated with Disease Outbreaks in Freshwater Aquaculture. *Antibiotics*, 10(5), 532.
20. Tuan Nguyen Ngoc, Phetphailin Saisombut, Ninh Doan Thi, Hoai Truong Dinh, Patthanun Kotham, Prapasiri Jaipong and Suphawadee Yaemkong (2021). Preliminary results on screening antibacterial activity of extracts from Moringa (*Moringa oleifera*) on some pathogenic bacteria isolated from grass carp (*Ctenopharyngodon idella*) and white-leg shrimp (*Litopenaeus vannamei*). *Khon Kaen Agriculture Journal Suppl. 1*: (2021): 618-623.
21. Trương Đình Hoài, Đoàn Văn Vững, Đoàn Thị Ninh, Nguyễn Thị Hương Giang (2021). Điều trị giun tròn *Camallanus anabantis* ký sinh trên cá rô đồng (*Anabas testudineus*) bằng Febendazole. *Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y*, 28 (2): 45-51.
22. Kim Văn Vạn, Lê Việt Dũng, Trương Đình Hoài (2021). Ảnh hưởng của beta-glucan và một số chất bổ sung lên sinh trưởng, tỷ lệ sống và sức đề kháng bệnh do vi khuẩn *Flavobacterium columnare* trên cá rô phi giồng (*Oreochromis niloticus*). *Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y*, 28 (2): 45-51.
23. Doan Thi Ninh, Pham Thi Lam Hong, Truong Dinh Hoai & Kim Van Van (2020). Effects of Temperature on Population Growth and Resting Egg Production of Freshwater Rotifer (*Brachionus calyciflorus*). *Vietnam Journal of Agricultural Sciences*. 3(4): 798-805.
24. Van V.K, Hoai, T. D., & Tham, P. T. (2020). Study on Giant Intestinal Cystic Disease of Common carp Caused by *Thelohanellus kitauei* in Northern Vietnam. In *IOP Conference Series: Earth and Environmental Science* .Vol. 416, No. 1, p. 012001
25. Tuan, N.N, Hoai, T.D., Suphawadee Y (2020) Replacement of velvet bean (*Muncuna pruriens*) with faba bean (*Vicia faba*) in crisp common carp (*Cyprinus carpio*) production. *AACL Bioflux*, 2020, Volume 13, Issue 2. 1055-1063.
26. Đoàn Thị Ninh, Phạm Thị Lam Hồng, Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn (2020). Kích thích tạo trứng nghỉ và thử nghiệm xử lý, bảo quản và ấp nở trứng nghỉ *moina cicerura*. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam*, 18(1): 24-32
27. Nguyễn Văn Tuyên, Trần Thị Dịu, Phạm Thị Thắm, Đoàn Thị Ninh, Kim Văn Vạn, Trương Đình Hoài (2020). Thử nghiệm các phác đồ điều trị bệnh u nang đường ruột do bào tử sợi *Thelohanellus kitauei* trên cá chép (*Cyprinus carpio*). *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 2020, 18(12): 1139-1148
28. Trương Đình Hoài, Đào Lê Anh, Nguyễn Thị Lan, Kim Văn Vạn (2020). Một số đặc điểm dịch tễ, bệnh lý và chẩn đoán bệnh Koi Herpes Virus (KHV) trên cá chép nuôi tại Miền Bắc Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 2020, 18(3): 178-187
29. Trương Đình Hoài, Kim Văn Vạn, Đào Lê Anh, Nguyễn Thị Huyền, Nguyễn Văn Tuyên, Vũ Đức Mạnh, Nguyễn Thị Hương Giang, Trương Quang Lâm, Nguyễn Thị Lan (2020). Đặc điểm bệnh lý và ứng dụng phương pháp pcr chẩn đoán bệnh gan thận mũ trên cá nheo mỹ (*Ictalurus punctatus*). *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 2020, 18(2): 94-104.

30. Hoai, T. D. (2019). Reproductive strategies of parasitic flatworms (Platyhelminthes, Monogenea): the impact on parasite management in aquaculture. *Aquaculture International*, 28(1), 421-447.
31. Hoai, T. D., Trang, T. T., Van Tuyen, N., Giang, N. T. H., & Van Van, K. (2019). *Aeromonas veronii* caused disease and mortality in channel catfish in Vietnam. *Aquaculture*, 513, 734425
32. Hoai, T. D., Nishiki, I., Fujiwara, A., Yoshida, T., & Nakai, T. (2019). Comparative genomic analysis of three lytic *Lactococcus garvieae* phages, novel phages with genome architecture linking the 936 phage species of *Lactococcus lactis*. *Marine genomics*, 48, 100696
33. Hoai, T. D., Trang, T. T., & Giang, N. T. H. (2019). The Effects of Short Freshwater Bath Treatments on the Susceptibility to Different Stages of *Neobenedeniagirellae* Infecting Barramundi (*Lates calcarifer*). *Vietnam Journal of Agricultural Sciences*, 2(3), 409-417.
34. Nishiki, I., Minami, T., Murakami, A., Hoai, T. D., & Fujiwara, A. (2018). Multilocus sequence analysis of Vibrionaceae isolated from farmed amberjack and the development of a multiplex PCR assay for the detection of pathogenic species. *Journal of fish diseases*, 41(8), 1295-1301.
35. Hoai, T. D., Mitomi, K., Nishiki, I., & Yoshida, T. (2018). A lytic bacteriophage of the newly emerging rainbow trout pathogen *Weissella ceti*. *Virus research*, 247, 34-39.
36. Hoai, T. D., Nishiki, I., Yoshida, T., & Nakai, T. (2018). Host range and influence of a cell capsule on the phage efficacy of three *Lactococcus garvieae* lytic phages. *Diseases of aquatic organisms*, 128(1), 81-86.
37. Hoai, T. D., Mitomi, K., Nishiki, I., & Yoshida, T. (2018). First isolation of *Weissella ceti* responsible for outbreaks of weissellosis in farmed rainbow trout in Japan. *Journal of Fish Diseases*, 41(5), 847-850.
38. Ohbayashi, K., Oinaka, D., Hoai, T. D., Yoshida, T., & Nishiki, I. (2017). PCR-mediated identification of the newly emerging pathogen *Lactococcus garvieae* serotype II from *Seriola quinqueradiata* and *S. dumerili*. *Fish Pathology*, 52(1), 46-49.
39. Nguyễn Thị Mai, Đỗ Thị Ngọc Anh, Trương Đình Hoài, Trần Thị Năng Thu (2021). Nghiên cứu khả năng gây độc và liều lượng vi khuẩn gây chết 50% của vi khuẩn *Aeromonas veronii* trên cá chép (*Cyprinus carpio*). Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. 10: 244-250.
40. Trương Đình Hoài, Nguyễn Văn Tuyên, Nguyễn Thị Hương Giang, Kim Văn Vạn (2019). Bệnh vi khuẩn mới nổi nguy hiểm ở cá hồi vân và nghiên cứu ứng dụng liệu pháp thực khuẩn thể trong phòng trị bệnh (2019). Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y. 26 (2) 49-60.
41. Trương Đình Hoài, Nguyễn Thị Hương Giang, Kim Văn Vạn (2018). So sánh hiệu quả điều trị của Praziquantel đối với hai loài sán lá đơn chủ *Neobenedeniagirellae* và *Benedenia seriolae* ký sinh trên cá Amberjack (*Seriola dumerili*). Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, 16(9): 805-812
42. Nishiki, I., Minami, T., Murakami, A., Hoai, T. D., & Fujiwara, A. (2018). Multilocus sequence analysis of Vibrionaceae isolated from farmed amberjack and the development of a multiplex PCR assay for the detection of pathogenic species. *Journal of fish diseases*, 41(8), 1295-1301.

43. Hoai, T. D., Nishiki, I., Yoshida, T., & Nakai, T. (2018). Host range and influence of a cell capsule on the phage efficacy of three *Lactococcus garvieae* lytic phages. *Diseases of Aquatic Organisms*, 128(1), 81-86.
44. Hoai, T. D., Mitomi, K., Nishiki, I., & Yoshida, T. (2018). A lytic bacteriophage of the newly emerging rainbow trout pathogen *Weissella ceti*. *Virus research*, 247, 34-39.
45. Hoai, T. D., Mitomi, K., Nishiki, I., & Yoshida, T. (2018). First isolation of *Weissella ceti* responsible for outbreaks of weissellosis in farmed rainbow trout in Japan. *Journal of Fish Diseases*, 41(5), 847-850.
46. Ohbayashi, K., Oinaka, D., Hoai, T. D., Yoshida, T., & Nishiki, I. (2017). PCR-mediated identification of the newly emerging pathogen *Lactococcus garvieae* serotype II from *Seriola quinqueradiata* and *S. dumerili*. *Fish Pathology*, 52(1), 46-49.
47. Trịnh Thị Trang, Nguyễn Thị Dung, Trương Đình Hoài. Xác định tác nhân gây bệnh xuất huyết trên cá lăng (*Ictalurus punctatus*) tại một số tỉnh phía bắc Việt Nam (2017). *Tạp chí Khoa học nông nghiệp Việt Nam*, 15(4): 346-354

Outstanding Achievement

Certificate of Merit of the Central Youth Union 2007-2009 No. 523 QD/TĐTN, October 13, 2009, Ho Chi Minh Communist Youth Union Central Committee

- Grassroots emulation fighter 2012-2013 No. 2018/QD-NNH, September 26, 2013, Vietnam Academy of Agriculture
- Grassroots Emulation Fighters 2018-2019 No. 2866/QD-HVN, August 8, 2019; Vietnam Agricultural Academy
- Grassroots Emulation Fighters 2019-2020 No. 4176/QD-HNV, November 9, 2020; Vietnam Agricultural Academy
- Certificate of Merit from the Minister of Agriculture and Rural Development for excellently completing the work tasks for the academic year 2018-2019 and 2019-2020 No. 3484/QD-BNN-TCCB, dated 06/08/2021; Ministry of Agriculture and Rural Development
- Certificate of Merit from the Union of Agriculture and Rural Development 2021
- Supervisor for students to win the Vifotex Prize, the 3rd Prize of Vietnamese Young Scientific Talents

CV